TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12/11/2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Vũ Thị Tuyến**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lò Văn Ơn**

Bà **Bạc Thị Kiên**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2019/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Cà Thị H** - sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh **Quàng Văn V** - sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/8/2019 và trong quá trình giải quyết, xét xử nguyên đơn chị Cà Thị H trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị H và anh V kết hôn với nhau do hai bên tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 02/8/2006 tại Ủy ban nhân dân xã S (nay là Ủy ban nhân dân xã P), huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Cuộc sống chung của vợ chồng anh chị kể từ sau khi kết hôn hòa thuận hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh V nghiện ma túy. Gia đình hai bên đã hòa giải nhưng mâu thuẫn không giải quyết được mà ngày càng trầm trọng. Chị H và anh V đã sống ly thân với nhau từ tháng 02/2018 cho đến nay, không còn đi lại và

quan tâm gì đến nhau nữa, nay tình cảm của chị H đối với anh V không còn nữa. Vì vậy, chị H có nguyện vọng xin được ly hôn với anh V.

- *Về con chung:* Chị H và anh V có 02 con chung là Quàng Nhật Ng - sinh ngày 11/8/2007 và Quàng Ánh T - sinh ngày 22/11/2009, hiện nay các cháu đang ở với chị H tại Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung. Về tổng thu nhập của chị H từ nghề phụ bếp ở nhà máy xi măng và thu nhập do làm thêm ở ngoài từ nghề dọn dẹp nhà được khoảng 7 triệu/tháng, chị H có chỗ ở ổn định. Vì vậy, chị H đề nghị Tòa án giao các cháu cho chị được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc.

- *Về tài sản:* Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không có.

Tại bản tự khai ngày 07/10/2019 bị đơn anh Quàng Văn V trình bày:

- *Về hôn nhân*: Anh V và chị H kết hôn với nhau do hai bên tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 02/8/2006 tại UBND xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Cuộc sống chung của vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn từ năm 2017 cho đến nay. Nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến chị H có đơn xin ly hôn với anh V. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh V không nhất trí ly hôn vì tình cảm của anh đối với chị H vẫn còn và vì thương các con. Anh V thừa nhận trước đây anh V có nghiện ma túy nhưng nay anh V đã cai nghiện được. Vì vậy, anh V đề nghị Tòa án hòa giải cho anh và chị H được đoàn tụ.

- *Về con chung:* Chị H và anh V có 02 con chung là Quàng Nhật Ng - sinh ngày 11/8/2007 và Quàng Ánh T - sinh ngày 22/11/2009. Nếu phải ly hôn anh V đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các cháu.

- *Về tài sản:* Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả hỏi tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của nguyên đơn tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn giữa chị Cà Thị H và anh Quàng Văn V thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Quàng Văn V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án liên quan đến việc giải quyết vụ án nhưng anh V vẫn không đến tham gia phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của anh V không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

**) Về hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh V là hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện được pháp luật công nhận, chị H cho rằng cuộc sống chung của vợ chồng anh chị kể từ sau khi kết hôn hòa thuận hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh V nghiện ma túy (được chứng minh tại Đơn đề nghị ngày 06/9/2019 của chị Cà Thị H có xác nhận của chính quyền địa phương) nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 02/2018 cho đến nay, không còn đi lại và quan tâm đến nhau nữa. Anh V cho rằng thời điểm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là từ năm 2017 (chứ không phải là năm 2010 như chị H trình bày), nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng mâu thuẫn không giải quyết được mà ngày càng trầm trọng nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 02/2018 cho đến nay, không còn đi lại và quan tâm đến nhau nữa. Anh V thừa nhận bản thân trước đây có nghiện ma túy nhưng nay đã cai nghiện được. Anh V không đồng ý ly hôn vì tình cảm của anh đối với chị H vẫn còn và vì thương các con.Vì vậy, không có căn cứ để chứng minh rằng cuộc sống chung của chị H và anh V vẫn hòa thuận, hạnh phúc. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần xử cho chị H được ly hôn với anh V là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

**) Về con chung:* Chị H và anh V có 02 con chung là Quàng Nhật Ng - sinh ngày 11/8/2007 và Quàng Ánh T - sinh ngày 22/11/2009, hiện nay các cháu đang ở với chị H tại Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.Về tổng thu nhập của chị H từ nghề phụ bếp ở nhà máy xi măng và thu nhập do làm thêm ở ngoài từ nghề dọn dẹp nhà được khoảng 7 triệu/tháng, chị H có chỗ ở ổn định. Anh V đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các cháu. Mặt khác các cháu đều đã có đơn xin được ở với chị H. Vì vậy, để đảm bảo được quyền lợi về mọi mặt cho các cháu, Tòa án cần giao các cháu cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu và anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho các cháu là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình.

**) Về tài sản:* Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**) Về án phí*: Chị Cà Thị H là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Cà Thị H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, 69, 70, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Về hôn nhân: Chị Cà Thị H được ly hôn với anh Quàng Văn V.

2. Về con chung: Giao hai con chung là Quàng Nhật Ng - sinh ngày 11/8/2007 và Quàng Ánh T - sinh ngày 22/11/2009 cho chị Cà Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Cà Thị H.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự chị Cà Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/11/2019). Anh Quàng Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Điện Biên;
- UBND xã Pom Lót, huyện Điện Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện ĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Điện Biên;
- UBND xã Thanh An, huyện Điện Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện ĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Điện Biên;
- UBND xã Thanh An, huyện Điện Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện ĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu VP.

Vũ Thị Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Điện Biên;
- UBND xã Thanh An, huyện Điện Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện ĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến